

Bản án số: 552/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18-9-2019.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phú Nhuận.
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10.

- Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ: 27 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình về “Ly hôn”, thụ lý số: 152/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2019/HPT-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Bà X, sinh năm 1986 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

- *Bị đơn:* Ông Y, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Mai Thị Hồng Nguyên trình bày:

Bà X và ông Y đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn ngay từ những ngày đầu chung sống, nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hòa hợp, ông Y thường đánh đập, chửi bới tôi. Chúng tôi đã nhiều lần tự hòa giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn thường xuyên và lâu dài đã làm mất tình cảm với nhau, vợ chồng không có hạnh phúc nên tôi yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Y.

- Về con chung: có 01 con chung tên Z, sinh ngày //2012. Cháu Z hiện đang sống với bà X; ly hôn bà X yêu cầu Tòa án giao con chung tên Z cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Theo lời trình bày của ông Y tại Biên bản lấy lời khai ngày //2019 như sau:

Ông Y không đồng ý ly hôn với bà X vì hiện tại ông vẫn còn tình cảm với vợ và rất thương con.

Trong trường hợp phải ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi con Z. Ông Y không yêu cầu bà X phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Bà X nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Y là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Y cư ngụ tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Y vắng mặt tại phiên Tòa lần thứ 02. Nguyên đơn bà X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ vợ chồng: Bà X, ông Y chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên quan hệ hôn nhân giữa bà X với ông Y là hợp pháp.

Về mâu thuẫn gia đình:

Theo bà X trình bày: Bà X và ông Y đăng ký kết hôn năm 2012. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn ngay từ những ngày đầu chung sống, nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hòa hợp, ông Y thường đánh đập, chửi bới tôi. Chúng tôi đã nhiều lần tự hòa giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn thường xuyên và lâu dài đã làm mất tình cảm với nhau, vợ chồng không có hạnh phúc nên tôi yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Y.

Theo lời trình bày của ông Y thì ông không đồng ý ly hôn với bà X vì hiện nay ông vẫn còn tình cảm với vợ và rất thương con.

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì bà X và ông Y thật sự có mâu thuẫn, bà X đã phải bỏ về quê sinh sống. Ngày //2019 bà X có đơn tố cáo đến cơ quan Công an về việc ông Y có hành vi hăm dọa giết bà X và gia đình bà nếu Tòa giải quyết cho bà ly hôn. Tại các buổi hòa giải ông Y cũng không phủ nhận điều này,

nhưng ông Y không đồng ý ly hôn với bà X vì ông cho rằng ông còn tình cảm với vợ và rất thương con.

Hội đồng xét xử phân tích làm rõ tình cảm gia đình của ông Y và bà X như sau: Do không sống chung được với nhau, bà X đã phải bỏ về quê sinh sống, cho thấy về tình cảm bà X và ông Y thật sự có mâu thuẫn rất trầm trọng. Ông Y không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm, chỉ đe dọa và ép buộc bà X phải quay về chung sống là hành vi bạo lực gia đình vi phạm điều cấm của luật hôn nhân và gia đình (điểm h, khoản 2 Điều 5 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014) làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; do đó yêu cầu ly hôn của bà X là chính đáng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Ông Y và bà X có 01 con chung tên Z, sinh ngày //2012 hiện chưa đủ 07 tuổi nên Tòa chưa lấy ý kiến nguyện vọng của cháu muốn ở với ai nếu cha, mẹ ly hôn. Nhưng cháu Z hiện đang sống với bà X, lại là con gái; nên ly hôn, bà X yêu cầu Tòa án giao con chung tên Z cho bà trực tiếp nuôi dưỡng; bà X không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con là yêu cầu chính đáng và phù hợp để ổn định tâm sinh lý cho cháu Z. Do đó yêu cầu được tiếp tục nuôi con của bà X là chính đáng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Y và bà X đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà X chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1,3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà X:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà X được ly hôn với ông Y.

- Về con chung: Giao cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Z, sinh ngày //2012. Bà X không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con.

Ông Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Y và bà X đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bà X chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai số AA/2018/0017068 ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà X đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày các đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 10;
- Chi cục THADS Quận 10;
- UBND Phường 15, Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Anh Tuấn